

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2021/HS-ST
Ngày: 28-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Hoa

Bà Phạm Thị Cẩm Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đông Hải - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Trần Thị C, sinh ngày 16 tháng 3 năm 1983 tại An Minh, Kiên Giang; giới tính: nữ; Nơi cư trú: ấp M C, xã V K Đ, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trần Văn K và bà Hồ Thị M; chồng là Trương Văn C1, chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại; (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Phù Thị T, sinh năm 1959. Địa chỉ: ấp M C, xã V K Đ, huyện An Minh, Kiên Giang. (vắng mặt)

+ Trần Thị K1, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp M C, xã V K Đ, huyện An Minh, Kiên Giang. (vắng mặt)

+ Nguyễn Thị N, sinh năm 1959. Địa chỉ: ấp M C, xã V K Đ, huyện An Minh, Kiên Giang. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 55 phút ngày 24/4/2021, tại ấp M C, xã V K Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. Công an huyện An Minh kết hợp với Công an xã V K Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang Trần Thị C đang thực hiện hành vi bán số đề. Quá trình bắt quả tang đã tạm giữ số vật chứng sau: 01 (Một) quyển vở học sinh, trang bìa có ghi công ty Quyết tâm, bên trong có ghi phôi số đề; 01 (Một) phôi số đề ghi bằng giấy tập học sinh; 02 (Hai) cây viết mực màu xanh; 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo màu đỏ, số IMEI 1: 860062048544190, số IMEI 2: 860062048544182.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Thị C khai nhận: Bắt đầu bán số đề được khoảng 10 ngày thì bị bắt. Hình thức bán là C trực tiếp đi bán cho người mua, có người gọi điện thoại để mua số đề. Cách chơi là bán số đầu, số đuôi, số lô và số đá lấy kết quả xổ số kiến thiết hàng ngày làm kết quả trúng thưởng, tỷ lệ trúng thưởng là mua 1000 đồng trúng được 80.000 đồng đối với số đầu, số đuôi và số lô, mua 1000 đồng trúng được 600.000 đồng đối với số đá; đối với số đầu thì lấy kết quả giải tám, số đuôi thì lấy 02 con số cuối của giải đặc biệt, số lô thì lấy 02 con số cuối của tất cả giải thưởng và số đá là 02 cặp số cuối tất cả các giải thưởng của xổ số kiến thiết làm kết quả trúng thưởng; đối với số lô thì người mua 1000 đồng phải trả 15.000 đồng; số đá mua 1000 đồng phải trả 30.000 đồng. Hàng ngày, sau khi bán xong thì C về nhà tổng hợp phôi, sau khi có kết quả xổ số hàng ngày nếu có ai trúng số thì C lấy số tiền bán số có được chung (trả thưởng) cho người trúng, không nộp phôi cho ai. Quá trình bán số đề mỗi ngày bán được số tiền ít nhất là 1.000.000 đồng nhiều nhất là ngày 23/4/2021 được số tiền 4.710.000 đồng, có lời, có lỗ nhưng không nhớ cụ thể là bán cho những ai, số tiền của từng ngày và lời hay lỗ bao nhiêu tiền.

Ngày 24/4/2021, xác định Trần Thị C bán được những con số và số tiền như sau:

- Đài Long An: Số đầu bán được 07 con số, được số tiền 160.000 đồng; số đuôi bán được 03 con số, được số tiền 30.000 đồng. Tổng cộng là 190.000 đồng.

- Đài Hậu Giang: Số đầu bán được 03 con số, được số tiền 40.000 đồng; số đuôi bán được 03 con số, được số tiền 30.000 đồng, tổng cộng là 70.000 đồng.

- Đài Bình Phước: Số đầu bán được 03 con số, được số tiền 40.000 đồng; số đuôi bán được 03 con số, được số tiền 30.000 đồng, tổng cộng là 70.000 đồng.

Tổng cộng trong ngày 24/4/2021, Trần Thị C đánh bạc bằng hình thức bán số đề các đài Long An, Hậu Giang, Bình Phước với số tiền là 330.000 đồng.

Kiểm tra phôi số đề ghi ngày 23/4/2021, xác định Trần Thị C bán được những con số và số tiền như sau:

- Đài Trà Vinh: Số đầu bán được 50 con số, được số tiền 2.050.000 đồng; số lô bán được 13 con số, được số tiền 2.250.000 đồng; số đuôi bán được 09 con số, được số tiền 240.000 đồng; số đá bán được 01 cặp số, được số tiền 150.000 đồng, có 03 con số lô trúng thưởng với số tiền 28.000 đồng x 80 lần = 2.240.000 đồng. Như vậy tổng số tiền đánh bạc đài Trà Vinh là 6.930.000 đồng.

- Đài Bình Dương: Số đầu bán được 01 con số, được số tiền 10.000 đồng.

- Đài Vĩnh Long: Số đầu bán được 01 con số, được số tiền 10.000 đồng.

Như vậy, tổng cộng trong ngày 23/4/2021, Trần Thị C đánh bạc bằng hình thức bán số đề các đài Trà Vinh, Bình Dương, Vĩnh Long với số tiền là 6.950.000 đồng. Trong đó: Số tiền bán số là 4.710.000 đồng; số tiền trúng số là 2.240.000 đồng, C thu lợi được số tiền 2.470.000 đồng.

Qua điều tra xác định: Đối tượng Nguyễn Thị N, Trần Thị K1, Phù Thị T có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức mua số đề của Trần Thị C, nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, nên Công an huyện An Minh đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ vật chứng: 01 (Một) quyển vở học sinh, trang bìa có ghi công ty Quyết tâm, bên trong có ghi phôi số đề, 01 (Một) phôi số đề ghi bằng giấy tập học sinh (đã đưa vào hồ sơ vụ án); 02 (Hai) cây viết mực màu xanh; 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo màu đỏ, số IMEI 1: 860062048544190, số IMEI 2: 860062048544182.

Tại Cáo trạng số 44/CT-VKS-AM ngày 19-8-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Trần Thị C về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo C phạm tội đánh bạc và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo C từ 06 đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử

thách là 12 đến 18 tháng; không phạt bổ sung; Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền thu lợi bất chính.

- Bị cáo trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát; không tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày rất hối hận, ăn năn và hứa sẽ không vi phạm nữa và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy họ đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Và lại nhằm phòng, chống dịch Covid-19 nên hạn chế người tham dự phiên tòa nên HĐXX căn cứ Điều 292 và 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tiến hành xét xử vụ án.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác đã được thẩm tra. Từ đó, có đủ cơ sở để kết luận: ngày 24/4/2021, tại ấp M C, xã V K Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang Trần Thị C đánh bạc bằng hình thức bán số đề các đài Long An, Hậu Giang, Bình Phước với số tiền là 330.000 đồng thì bị bắt quả tang. Qua khai thác xác định vào ngày 23/4/2021 Trần Thị C đánh bạc bằng hình thức bán số đề các đài Trà Vinh, Bình Dương, Vĩnh Long với số tiền là 6.950.000 đồng. Trong đó: Số tiền bán số là 4.710.000 đồng; số tiền trúng số là 2.240.000 đồng, C thu lợi được số tiền 2.470.000 đồng;. Tổng số tiền Trần Thị C thu lợi bất chính trong quá trình bán số đề là 2.800.000 đồng.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo C là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo đã có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số đề

được thua bằng tiền với số tiền đánh bạc trên 5.000.000 đồng. Vì vậy Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo C phạm tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và sự bất bình trong nhân dân. Bị cáo liên tục thực hiện hành vi bán số đề trong nhiều ngày cho thấy bị cáo chưa chấp hành tốt pháp luật nên cần có hình thức xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, sau khi bị khởi tố, điều tra về hành vi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nhưng chưa chấp hành tốt pháp luật nên cần áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo. HĐXX cũng nhận thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền đánh bạc không lớn, bị cáo tỏ rõ thái độ quyết tâm sửa chữa lỗi lầm bằng cách nộp lại toàn bộ số tiền thu lợi bất chính nên áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo như đề nghị của Kiểm sát viên nhằm thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng đối với bị cáo.

[7] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. HĐXX nhận thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung để tăng tính răn đe. Thấy bị cáo có thu nhập thấp, không ổn định nên cần cân nhắc để có mức phạt phù hợp, đảm bảo khả năng thi hành án của bị cáo.

[8] Về vật chứng, đối với 02 (Hai) cây viết mực màu xanh không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo màu đỏ, số IMEI 1: 860062048544190, số IMEI 2: 860062048544182; số tiền thu lợi bất chính bị cáo Trần Thị C có được trong quá trình bán số đề ngày 23/4/2021 là 2.470.000 đồng, ngày 24/4/2021 là 330.000 đồng, tổng cộng là 2.800.000 đồng nên tịch thu sung ngân sách.

[9] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị C phạm tội “đánh bạc”.

1.1- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị C 06 (sáu) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án (ngày 28-9-2021).

Giao cho Ủy ban nhân dân xã V K Đ, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang giám sát, giáo dục người được hưởng án treo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.2- Về hình phạt bổ sung: căn cứ khoản 3 Điều 321 và Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo C số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

2- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động, nhãn hiệu Vivo màu đỏ, số IMEI 1: 860062048544190, số IMEI 2: 860062048544182; số tiền thu lợi bất chính bị cáo Trần Thị C có được là 2.800.000 đồng (bị cáo C đã nộp tại biên lai thu số 09663 ngày 10-9-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh). Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) cây viết mực màu xanh.

(02 cây viết, 01 điện thoại hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Minh đang quản lý theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 26/QĐ-VKS-AM ngày 19-8-2021 của VKSND huyện An Minh)

3- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo C chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 28-9-2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Toà án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND X. V K Đ, AM, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA****Lê Chí Công**